

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 11 năm 2024

BẢNG ĐẶC TẢ KỸ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ 1
MÔN: TOÁN 10 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 60 phút

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	1. Hàm số bậc hai và đồ thị	1.1. Hàm số và đồ thị	Nhận biết: - Nhận biết được tập xác định của hàm số đơn giản. (Phần 1, câu 3; Phần 2 câu 4a)	2	0	0	0
		1.2. Hàm số bậc hai	Nhận biết: - Nhận diện hàm số bậc hai (Phần 1, câu 1) - Nhận biết dấu của hệ số a khi cho đồ thị hàm số bậc hai (Phần 1, câu 2) - Nhận biết giá trị lớn nhất, giá trị nhỏ nhất khi cho đồ thị hàm số bậc hai (Phần 1, câu 4) - Biết được phương trình trục đối xứng của đồ thị. (Phần 2 câu 4b) Thông hiểu: - Tìm tọa độ đỉnh của đồ thị hàm số bậc hai. (Phần 2 câu 4c) - Xác định khoảng đồng biến, nghịch biến của hàm số bậc hai. (Phần 2 câu 4d) - Thiết lập được phương trình hàm số bậc hai trong các trường hợp đơn giản. (Phần 3 câu 1) Vận dụng: - Vận dụng kiến thức hàm số bậc hai vào giải quyết bài toán thực tiễn. (Phần 3 câu 4)	4	3	1	0
2	2. Vector	2.1. Khái niệm vector.	Nhận biết: - Nhận biết khái niệm vector, khái niệm hai vector cùng phương, cùng hướng, bằng nhau. (Phần 1, câu 9;)	6	0	0	0

			- Nhận biết các thành phần liên qua của vector: điểm đầu, điểm cuối, giá, phương, độ dài. (Phần 1, câu 10; Phần 2 câu 3a) - Xác định hai vector hai vector cùng phương, cùng hướng, bằng nhau. (Phần 1, câu 11; Phần 2, câu 2a,b)				
		2.2. Tổng và hiệu của hai vector	Thông hiểu: - Thực hiện được các phép toán tổng và hiệu của hai vector. (Phần 2, câu 2c)	0	1	0	0
		2.3 Tích một số với một vector.	Vận dụng: - Phân tích một vector theo hai vector không cùng phương. (Phần 3 câu 6)	0	0	1	0
		2.4 Tích vô hướng của hai vector	Nhận biết: - Nhận biết được khái niệm, công thức tích vô hướng hai vector. (Phần 1, câu 12) - Nhận biết và xác định đúng góc giữa hai vector (Phần 2, câu 3b) Thông hiểu: - Tính được tích vô hướng trong các trường hợp đơn giản (Phần 2, câu 2d) - Tính được tích vô hướng của hai vector trong các trường hợp góc đặc biệt. (Phần 2, câu 3c) - Vận dụng tích vô hướng vào tính công của lực di chuyển trên một đoạn thẳng. (Phần 3 câu 3) Vận dụng: - Vận dụng công thức tích vô hướng để giải một số bài toán hình học (Phần 2, câu 3d)	2	3	1	0
3	3. Thống kê.	3.1 Mô tả và biểu diễn dữ liệu trên các bảng và biểu đồ.	Nhận biết: - Mô tả đúng dữ liệu có sẵn khi cho biểu đồ cột, biểu đồ đường, biểu đồ tròn. (Phần 1, câu 6)	1	0	0	0
		4.2 Các số đặc trưng đo xu thế trung tâm của mẫu số liệu.	Nhận biết: - Tính số trung bình của mẫu số liệu. (Phần 1, câu 5; Phần 2 câu 2a) - Tính một của mẫu số liệu. (Phần 1, câu 7; Phần 2 câu 2c) - Xác định cỡ mẫu của mẫu số liệu. (Phần 1, câu 8)	6	1	0	0

			- Xác định tần số của một giá trị khi cho mẫu số liệu. (Phần 1, câu 1a) Thông hiểu: - Tính trung vị của mẫu số liệu. (Phần 2 câu 2d)				
		4.3 Các số đặc trưng đo mức độ phân tán của mẫu số liệu.	Thông hiểu: - Xác định khoảng biến thiên của mẫu số liệu khi cho biểu đồ cột, biểu đồ đường, biểu đồ tròn. (Phần 3 câu 2) Vận dụng: - Xác định khoảng tứ phân vị khi cho biểu đồ cột hoặc biểu đồ đường hoặc biểu đồ tròn. (Phần 3 câu 5)	0	1	1	0
Tổng				21	9	4	0

Lưu ý:

+ Câu mức độ vận dụng ở nội dung 1.2; 2.3; 2.4; 4.3

DUYỆT CỦA BAN GIÁM HIỆU
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

Phạm Văn Thiện

Phan Huỳnh Phương Thúy

Nơi nhận:

- BGH
- GVBM
- Học sinh
- Lưu trữ